

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2021/TLST-DS, ngày 03 tháng 06 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Võ Tấn H. Sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn 1, xã I, huyện I, tỉnh Kon Tum.

- Bị đơn: Ông Lê Văn H1, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Chi nhánh 716 - Thôn 1, xã I, huyện I, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Văn H1 có nghĩa vụ thanh toán cho ông Võ Tấn H số tiền là 98.386.000 (*Chín mươi tám triệu, ba trăm tám mươi sáu nghìn đồng*). Trả làm ba lần như sau:

+ Lần 1: Vào ngày 25/9/2021, trả với số tiền là 30.000.000 đồng.

+ Lần 2: Vào ngày 25/11/2021, trả với số tiền là 30.000.000 đồng.

+ Lần 3: Vào ngày 25/01/2022, trả với số tiền là 38.386.000 đồng

Căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015:

Kể từ thời điểm trả nợ do các bên đương sự thỏa thuận và bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền nói trên mà bên phải thi hành án chậm trả số tiền cho bên được thi hành án thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất chậm trả thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 144; khoản 3 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc

Hội. Ông Lê Văn H1 phải chịu 2.459.650 (*Hai triệu, bốn trăm năm mươi chín nghìn, sáu trăm năm mươi đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho ông Võ Tấn H số tiền tạm ứng án phí là 5.709.650 (*Năm triệu, bảy trăm không chín nghìn, sáu trăm năm mươi đồng*) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0001478 ngày 03/6/2021 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện I.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện I;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện I;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Phú Lợi**